

Mẫu số 18. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi : Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực IV

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất:

Tên:.....LÊ VĂN TRUNG.....Ngày,tháng, năm sinh:.....20/10/1942.....

Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:051042002228.....

Địa chỉ:.....Thôn Hòa Bình Xã Tân Nghĩa Tỉnh Quảng Ngãi.....

Mã số thuế (nếu có).....

1.3. Điện thoại liên hệ (nếu có):.....0775428982.....Hộp thư điện tử (nếu có):

(Trường hợp có nhiều đồng sử dụng, sở hữu thì kê khai thông tin một người đại diện, đồng thời lập danh sách theo Bảng 18a đính kèm)

II. Nội dung biến động ⁽⁵⁾

.....Đã nghỉ cấp lại giấy chứng nhận do bị mất
thước đất số 329 tờ bản đồ số 29 Có số 'Vào sổ'
CH 04171, Số phát hành BP 088920
Địa chỉ: Thôn Hòa Bình Xã Tân Nghĩa Tỉnh Quảng Ngãi
- Xin thay đổi 'cửa sổ' của người Văn Trung
thực CCCD 051042002228......

III. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có)

IV. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có:

.....Bảng 18a.....

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày...25...tháng..08...năm 2026

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Lê Văn Trung

Trung

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi: “Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.....” nơi có đất. Trường hợp cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có phần diện tích tăng thêm mà thửa đất gốc đã được cấp Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm chưa được cấp Giấy chứng nhận/thửa đất có một phần diện tích chưa được cấp Giấy chứng nhận thì ghi: “Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường/đặc khu ...”.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi “Văn phòng đăng ký đất đai...” nơi có đất.

(2) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch. Cộng đồng dân cư: Ghi tên của cộng đồng dân cư. Tổ chức: Ghi theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Cá nhân: Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu.

Tổ chức: Ghi số, ngày ký, cơ quan ký văn bản theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(4) Cá nhân: Ghi địa chỉ nơi đăng ký thường trú. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú ở Việt Nam (nếu có). Cộng đồng dân cư: Ghi địa chỉ nơi sinh hoạt chung của cộng đồng.

Tổ chức: Ghi địa chỉ trụ sở chính theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh.

(5) Ghi nội dung biến động như: “nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...”.

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: “*đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất*” và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri), trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi “có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận”.

(6) Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm (ví dụ: thương binh, đối tượng chính sách, ...) vào mục này.

(7) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì nộp giấy tờ chứng minh là đối tượng được miễn, giảm theo quy định pháp luật về quản lý thuế.

Số thứ tự (1)	Tên người sử dụng đất (2)	Số phát hành GCN (3)	Ngày ký GCN (4)	Ngày giao GCN (5)	Người nhận GCN ký, ghi họ tên (6)	Ghi chú (7)
04161	Nguyễn Tân Hải Lê Thị Cúc Thư Xã - La Hà	BP409349	13/5/2019			
04162	Trần Văn Đạt Nguyễn Thị Xê Thư Xã - Nghĩa Hòa	BP409332	"			
04163	Phạm Văn Phu Thư Xã - Nghĩa Hòa	BP409333	"			
04164	Nguyễn Thị Lan Thư Xã - Nghĩa Hòa	BP409334	"			
04165	Lê Quang Phúc Nguyễn Thị Lanh Thư Xã - Nghĩa Hòa	BP409335	"			
04166	Phạm Tài Huân Thư Xã - Nghĩa Hòa	BP409336	"			
04167	Trần Đình Tâm Đặng Thị Bảy Hòa Phú - Nghĩa Hòa	BP409337	"			
04168	Phạm Văn Tê Hòa Phú - Nghĩa Hòa	BP409338	"			
04169	Nguyễn Vũ Phạm Thị Thủy Thư Xã - Nghĩa Hòa	BP088923	19/5/2014	10/11/2014	Trần Văn Đạt	
04170	Lê Văn Em Vũ Thị Mai Thư Xã - Nghĩa Hòa	BP088921	19/5/2014	20/7/2016	10 Thi Mun	
04171	Lê Văn Trung Hồ Thị Lai Hòa Bình - Nghĩa Hòa	BP088920	19/5/2014			
04172	Lê Văn Nhỏ Trần Thị Bé Tâm Hòa Bình - Nghĩa Hòa	BP088919	19/5/2014	24/4/2015	Lê Văn Nhỏ	
04173	Đặng Thích Trần Thị Tâm Hòa Bình - Nghĩa Hòa	BP088918	19/5/2014	08/11/2016	Đặng THÍCH 12/9	

